

UBND TỈNH ĐỒNG-NAI
CÔNG AN TỈNH ĐỒNG-NAI

CỘNG-HÒA XÃ-HỘI CHỦ-NGHĨA VIỆT-NAM

Độc-Lập, Tự-Do, Hạnh-Phúc

Số: 122/PA12

Đồng-Nai, ngày 10 tháng 11 năm 1982

QUYẾT ĐỊNH

Tôi ... Trần Văn Đạt ... Đã ...
Chức vụ ... Đã ... Đã ...

- Căn cứ Quyết định số: 49/TVQH ngày 20/6/1961, Thông tư số 121/UB ngày 9/8/1961 của HĐQP về việc xét TTGDCT đối với những phạm tử có hành vi nguy hại cho xã hội.

- Căn cứ Thông tư số 240/TTC ngày 14/4/78 và thông tư số 342/TTC ngày 24/6/78 về việc rút tước và gia hạn TTGDCT đối với các đối tượng đã cải tạo hết hạn.

- Căn cứ Quyết định số 479 ngày 30 tháng 12 năm 1981 của ông Chủ-Tịch UBND Tỉnh Đồng-Nai và Quyết định Phê chuẩn của ông Bộ-Trưởng Bộ Nội Vụ, số ... ngày ... tháng ... năm 198

- Đối với Trần Văn Đạt, bị bắt tạm trung, cải tạo nay hết hạn, thời do cải tạo nay tiến bộ

CÔNG AN TỈNH ĐỒNG NAI

QUYẾT ĐỊNH

ĐIỀU 1: Tước quyền chế thời gian 12 tháng, tiếp tục cải tạo tại chỗ cho đối tượng có tên sau đây:

- Họ tên ... Trần Văn Đạt ... Bị danh ...
- Ngày tháng năm sinh ... 1944 ...
- Sinh quán ... Hố Sét, Minh - Bình ...
- Trú quán ... Ấp - Phát - Hòa, Xã - Trầm, Huyện - Nhất ...
- Nghề nghiệp ... Làm rẫy ...

ĐIỀU 2: Dương sự phải trình giấy Quyết định này cho chính quyền địa phương nơi cư trú để quản lý và giáo dục, thực hiện cải tạo tại chỗ trong thời gian quy định.

ĐIỀU 3: Ông Giám thị trại ... K.A. - Long - Trầm ... và dương sự thi hành quyết định này kể từ ngày ký.

KT GIÁM ĐỐC CÔNG AN TỈNH ĐỒNG NAI



Trần Việt Thanh

Công an TP. Huế tại Huế
Ông Phó văn thư có đến Bm.
Công an TP. Huế
Huế ngày 12/01/1982

Chức

Nguyễn Văn Tiến

Vac nhân

Trên văn thư đã thanh đến tại địa phương

ngày 12 tháng 01 năm 1982

gửi kèm, ngày 12 tháng 01 năm 1982

CA Huế



Nguyễn Văn Tiến

Chủ tịch Ủy ban

CA Huyện

Kính nhân đ/s đã đến

trình diện ngày 08-02-1982

Trong văn thư, ngày 08-02-1982

Thường CA Huyện



NGUYỄN HÀ NAM



BỘ NỘI VỤ
TỔNG CỤC I
CỤC HỒ SƠ AN NINH

— : —
Số: 840 /XN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
*
TP Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 8 năm 1993

GIẤY XÁC NHẬN

Căn cứ vào hồ sơ lưu trữ tại Cục Hồ sơ an ninh - Bộ Nội Vụ
Xét đơn đề nghị ngày 18/8/93 của Ông: Trần Văn Đạt . .

Cục Hồ sơ an ninh - Bộ Nội Vụ xác nhận:

- Ông : TRẦN VĂN ĐẠT
- Sinh ngày : 09 . 02 . 1944
- Quê quán : . Hoa Lư - Ninh Bình
- Trú quán : Thị Hải - Gia Lâm - Thống Nhất - Đồng Nai
- Cấp bậc, Chức vụ trong chế độ cũ: Chuẩn úy
-
- Đã học tập cải tạo tập trung từ ngày 19 tháng 5 năm 1977
đến ngày 10 tháng 01 năm 1982
- Lý do học tập cải tạo : . Li' quan chế độ cũ

KT CỤC TRƯỞNG CỤC HỒ SƠ AN NINH
P CỤC TRƯỞNG A27



TRƯNG TÁ: Chấn Thế Cường

Số: 3120 /XN

TP Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 5 năm 1994

Căn cứ vào hồ sơ lưu trữ tại Cục Hồ sơ an ninh - Bộ Nội Vụ
 Xét đơn đề nghị ngày 28/4/54 của Ông: Trần Văn Đạt . . .
 Cục Hồ sơ an ninh - Bộ Nội Vụ xác nhận:

- Ông : . TRẦN VĂN ĐẠT . . .

- Sinh ngày : 1944

- Quê quán : Định Bình

- Trú quán : Gia Kiêm - Thợ may Nhất - Đồng nai

- Cấp bậc, Chức vụ trong chế độ cũ: *Cấp bậc: Thượng úy*

.....Định Chung Hải quân.....

$\hat{\rho}_0$ quân: 64^A 702 258

..... $\text{thnôu } T.H.C./H.Q./T.S. J.H.$

T/L CỤC TRƯỞNG CỤC HỒ SƠ AN NINH
P TRƯỞNG PHÒNG



ĐẠI ÚY: *Đàm Văn Huệ*

Cộng Hòa Miền Nam Việt Nam
Đoàn Lập Dân Chủ Hòa Bình Trung Lập

TỜ TỰ KIỂM

Kính gửi : Ban An Ninh Xã Giáo Kiêm
Qua Ban An Ninh cấp phát hải

Tôi là : Trần Văn Đạt sinh năm 1954

Nguyên quán : Ninh Bình

Tên gọi : cấp phát hải - Xã Giáo Kiêm - Quận Kiên Tân
Trải Bình Hòa

Cấp bậc sơ cấp : Hải Quân chuyên vụ Đứng tại

Dang Ký trình diện ngày 10 - 5 - 1975

Quá trình bản thân :

1954 : theo gia đình di cư vào Nam

1954 - 1960 : đi học tại Giáo Kiêm

1960 - 1964 : đi học tại trường công Long Khánh

1964 - 1965 : đi học tại Quận 8 Saigon

4/1966 : trình nguyện gia nhập Hải quân số 64A/02288

4/1966 - 8/1966 : học khoa vũ khí binh thư quân tại Cần Thơ

8/1966 - 3/1967 : phục vụ tại HQ 502 thuộc BTL/Hải quân (KBC 3328)

3/1967 - 9/1967 : học khoa vũ khí chuyên nghiệp di trú tại TTHQ/Hải quân
phía hàng KBC 3318 (Trình thủ cấp tại)

9/1967 - 6/1970 : phục vụ tại TTHQ/24 thuộc BTL/Hải quân (Trình 2)

Đang hải KBC 3347 cấp bậc Hq S Đứng tại

Đi trình
Cấp

6/1950 - 10/1970 : học máy vi ba (microwave 109) tại Cambridge
10/1970 - 2/1971 : phục vụ tại T.T. Trung tâm Công nghệ Bắc 5683

2/1971 - 8/1971 : học Tiếng Anh, nghiệp vụ công việc tại T.T. 5783

8/1971 - 12/1973 : học khoa 5 của sự nghiệp tại học viện

Đoàn quân Kỹ thuật quân sự

1/1974 - 10/1974 : học khóa 1/74 ở quân khu 5, sau đó tiếp
học về thủ quân và công tác về chuyên nghiệp chuyên nghiệp nghiệp vụ

10/1974 - 4/1975 : làm trưởng xưởng điện tử tại căn cứ quân
trại tiếp cận An Thái thuộc Hải quân Vùng 4 Duyên hải
tây phía quốc

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật
nội sai trái tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm

làm tại gia đình ngày 8.5.1975

phần

phần của tôi

vợ : Trần Thị Kim 1950

con : Trần Thị Hồng Đăng 1967

" : Trần Công Hoài 1970

" : Trần Văn Nhàn 1975

ĐƠN XIN ĐƯỢC CỨU XÉT LẠI

Kính gửi: Ban giám đốc chương trình ODP tại Bangkok.

Tôi là Trần VănDET, sinh năm 1941 tại Ninh Bình Việt Nam. Hiện cư ngụ tại 27/4C Đồng Bào - Gia Kiệm - Thống Nhất - Đông Nhi Việt Nam.

Trần trọng đề đơn này trình bày cũng quy vì việc sau đây:
Đầu năm 1966 tôi gia nhập Bình chủng Hải quân thuộc Quân lực Việt Nam Cộng Hòa. Số quân 64A702258 chuyên nghiệp ngành Điện tử. Vào ngày 30-4-1975 tôi đang là chuẩn úy Điện tử tại xưởng điện tử của căn cứ yểm trợ Tiếp Vận An Thới (phủ Quốc) thuộc Hải quân Vùng 4 Duyên hải. Ngày 29-4-1975 tôi đang tiến hành công tác tại Hả Tiên (thiết lập hệ thống âm thanh vô tuyến từ Hả Tiên đến phủ Quốc).

Sau 30-4 tôi đã về Saigon trình diện tại BTL/Hải quân cũ. Sau đó học tập tại Ban quân quản Cựu & Saigon 5 ngày. Ngày 10-5-1975 tôi mang gia đình từ Q&/Saigon về quê tại ấp phát hải xã Gia Kiệm Quận Kiên Tân - Tỉnh Long Khánh. Về đây tôi đã trình diện học tập cải tạo (2 tháng), làm những công tác trực chỉ định của địa phương và cùng với gia đình làm ruộng sinh sống.

Đầu năm 1977 tình hình an ninh tại địa phương có nhiều xáo trộn tôi hoảng mang lo sợ vì có nhiều chứng cớ cho thấy tôi đang bị theo dõi chặt chẽ. Trong số những người chống đối chính quyền có vũ khí có em rể tôi. Sự việc đó khiến tôi bị bắt tại nhà cùng nhà khoảng 4 km vì đã báo chế cho "tàu binh". Là con trai duy nhất (cha tôi đã chết vì chiến tranh năm 1952 tại phát triển Miền Bình) tôi khó tránh khỏi bị bắt. Và ngày 19-5-1977 tôi đã bị bắt tại nhà lúc 11 giờ đêm. Sau khi khám xét và tra hỏi, tôi được đưa đến đồn công an Gia Kiệm. Sau khi biết rõ được quá trình tham gia chế độ cũ của tôi; tôi được đưa đến trại giam Thanh Hóa huyện Thống Nhất. Tôi có được hỏi là tại sao không biết em rể tôi về tình hình chính quyền cải mạng? Tôi trả lời là không tin tưởng vào cách mạng và không có quyền đó.

Tôi bị bắt vì có liên quan gia đình với tàu binh và với quân tình tham gia chế độ cũ, tôi đã phải tập trung cải tạo tại K4 Long Khánh cho đến ngày 10-4-1982 tôi được thả về với gia đình gia đình làm ruộng (tôi không ra tiền - không tôi danh) và bị quản chế 12 tháng có nghĩa là phải thường xuyên đi làm những công tác.

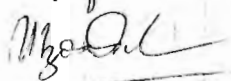
Ngày 4.4.1984 tôi được trả quyền công dân. Khi tôi được chuyển đến trại giam Thanh Hóa thì mẹ tôi được thả về. Vì câu đó gia đình tôi bị mất hết ruộng + cây và vì thế cuộc sống gia đình hết sức khó khăn.

Khi có chương trình ODP tháng 8/1988 tôi đã gửi đến Ủy vụ 1 số hồ sơ của tôi và gia đình. Vì hoàn cảnh kinh tế gia đình nên đầu năm 1992 tôi mới lấy được hợp đồng để lấy hồ chiếu xuất cảnh và giấy báo ở danh sách HO-38. Được sự quan tâm của Ủy vụ nên ngày 26.4.1994 tôi đã được gọi. Trăm Ván Đạt HO-38-399 làm thủ tục sổ vấn. Tôi cũng đã nhận được giấy xác nhận của Bộ Nội vụ VN xác nhận: cấp bậc - số quân - hình ảnh - và 1 giấy xác nhận lý do cải tạo. Nhưng thiếu Ủy vụ chính vì cái lệnh thả của tôi chỉ ghi vấn vey là ngày làm này mà trong cuộc phỏng vấn ngày 10.5.1994 phải đoàn phỏng vấn nhận ra cái mẫu mẫu khác hẳn. Tôi phải bỏ tức hồ sơ. Trong khi tôi đang tìm kiếm những giấy tờ cần thiết thì phải đoàn yêu cầu Bộ Nội vụ Việt Nam cho biết rõ sự việc cải tạo của tôi. Trong hồ sơ nói đến tương hợp tôi bị bắt những cái lý do đích thực tôi phải đi cải tạo là quá trình tham gia chế độ cũ thì phải đoàn phỏng được đề cập cho đủ và không được ghi trong lệnh thả. Trong lần phỏng vấn thứ 2 ngày 12.5.1994 tôi đã trình bày rõ ràng cũng phải đoàn những lời được phải đoàn cho biết tương hợp này ngoài qui định? Phải đoàn có hỏi tôi là: có bị giam cầm đến như thế không? Tôi trả lời là không bị. Nhưng thiếu Ủy vụ gọi về mặt tôn giáo tôi có bị này rõ quá nhiều nhất là khi họ bắt tôi đã từng tham gia khóa huấn luyện đặc biệt tại Dong Dong Công. Tôi phải trình diện - phải nộp giấy tờ - làm tự nhiên - chụp hình - và tôi bị cấm không được hoạt động tôn giáo ngoài nhà thờ. Về mặt kinh tế gia đình tôi bị suy sụp trầm trọng. Mẹ tôi lo buồn quá và đã chết năm 1990.

Được đi định cư tại Hoa Kỳ, đó là ước muốn của tôi vì đây là cái tôi có thể an ủi về con tôi. Khi họ đã về tôi mà phải bị thiệt thòi quá mức. Nhưng sự việc vừa qua đã đưa tôi đến bờ tuyệt vọng! Tôi làm đơn này trình bày tâm tưởng cũng Ủy vụ hoàn cảnh của tôi ngõ hầu Ủy vụ giải phóng cho tôi khỏi những bế tắc đang đè bẹp tôi. Được như vậy tôi rất mừng ơn Ủy vụ.

Lưu tại Gia Định Đông Vn ngày 10.5.1994.

Trân trọng



Trần Văn Đạt

15 MAY 1994
BỘ NGOẠI GIAO
SỞ NGOẠI VI
TP. HỒ CHÍ MINH
Số: / PLS / TH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
15 APR 1994
TP. HCM, ngày tháng năm 19....

H38-399

THƯ MỜI

Kính mời gia đình Ông, Bà TRẦN VĂN AN
đến đủ 8 người, tại ☐ 6 Thái Văn Lung - Q.1
☐ 124 bis Nguyễn Thị Minh Khai - Q.1
☐ 184Bis, Pasteur Q.1
vào lúc 8 giờ ngày 26 tháng 4 năm 1994 để:

- ☒ Tiếp xúc làm thủ tục nhập cảnh
- ☐ Đăng ký chuyển cư
- ☐ Thông báo và kết quả nhập cảnh
- ☐ Thông báo, tìm hiểu việc có liên quan đến Ông Bà.
- ☐

(Khi đi nhớ mang theo để làm hồ sơ đăng ký)

Ngay lập tức Lâm
Hẹn 8 giờ ngày 09/5
một người đến làm hồ sơ
Tiếp 11 giờ ngày 10/5
09 người đến gặp phái đoàn



LƯU AN LÃNH SỰ

Giấy tờ mang theo cho mỗi người trong gia đình:

(bản chính và bản photocopy):

- ☐ Chứng minh nhân dân hoặc thẻ đăng ký
- ☐ Hộ chiếu hoặc giấy xuất cảnh
- ☐ Giấy báo lãnh: Giấy báo lãnh
- ☐ Thẻ sinh người: Thẻ sinh người
- ☐ Hộ khẩu hoặc Lý lịch hoặc Giấy chứng nhận độc thân
- ☐ Giấy giao nhận cơ sở
- ☐ Giấy khai tử
- ☐ Thẻ khai
- ☐ Giấy đăng ký người: Giấy đăng ký người (có dấu đỏ)
- ☐ Thư từ, hình ảnh: Thư từ, hình ảnh
- ☐ Sơ yếu lý lịch
- ☐ ...

SỔ DI TRÚ NHẬP CƯ VÀ NHẬP TỊCH HOA KỲ

- 1) Chúng tôi rất tiếc chúng tôi không thể chấp thuận đơn xin tị nạn tái định cư tại Hoa Kỳ của Ông/Bà được.

Để được tái định cư tại Hoa Kỳ như một người tị nạn, người nộp đơn phải hội đủ định nghĩa do luật pháp qui định về người tị nạn có trong điều khoản 101(a)(42) của Đạo Luật Di Trú Nhập Cư Và Nhập Tịch đã được bổ sung sửa đổi.

Diện tị nạn chỉ có thể được chấp thuận nếu người nộp đơn đưa ra những lời khai bị ngược đãi đáng tin cậy, hoặc những lo sợ bị ngược đãi thấy rõ, vì lý do chủng tộc, tôn giáo, quốc tịch, hội viên của những nhóm hội họp đặc biệt, hoặc phát biểu ý kiến chính trị. Thêm vào đó, những người nộp đơn xin tị nạn ở Hoa Kỳ phải chứng minh không bị loại ra khỏi sự nhập cư Hoa Kỳ do những điều luật khác nữa.

Trong khi được phỏng vấn bởi viên chức Sổ Di Trú Nhập Cư Và Nhập Tịch (INS), những lời khai về sự ngược đãi và sự lo sợ bị ngược đãi thấy rõ đã được duyệt xét lại. Ngay lúc đó, Ông/Bà đã có cơ hội để đưa bằng chứng, tài liệu, và những chi tiết góp nhặt qua lời chứng về những sự kiện, hoặc hoàn cảnh để bổ túc thêm cho lời khai bị ngược đãi hoặc sự lo sợ bị ngược đãi thấy rõ.

Sau khi đã duyệt xét cẩn thận sự tường trình về những sự kiện và hoàn cảnh xung quanh, chúng tôi đã quyết định rằng Ông/Bà không hội đủ tiêu chuẩn tị nạn.

- 2) Ông/Bà đủ tiêu chuẩn theo diện Tam Dung Vì Công Ích (PIP) (coi thủ đính kèm).

- 3) Chúng tôi không thể chấp thuận đơn xin tái định cư vào Hoa Kỳ theo diện Tam Dung Vì Công Ích (PIP) bởi vì Ông/Bà không hội đủ tiêu chuẩn đã được chi dẫn sau đây:

3a) Con trai và con gái đã có gia đình (của cậu cải tạo viên đã được chấp thuận là người tị nạn) phải có đơn xin đã được chấp thuận do anh em hoặc thân nhân gần, hiện đang cư ngụ tại Hoa Kỳ nộp, bảo lãnh cho họ hay cho vợ/chồng họ và thân nhân cũng ủng hộ trả tiền di chuyển và chứng tỏ rằng họ có khả năng tài chính để cấp dưỡng cho người tam dung để bảo đảm người này không trở thành gánh nặng của xã hội.

3b) Cựu nhân viên của chính phủ Hoa Kỳ hoặc các hãng tư không đủ tiêu chuẩn ở tình trạng tị nạn có thể được coi như là người tam dung vì công ích nếu họ có anh em hoặc thân nhân gần hiện đang cư ngụ tại Hoa Kỳ ủng hộ trả tiền di chuyển và chứng tỏ rằng họ có khả năng tài chính để cấp dưỡng cho người tam dung để bảo đảm người này không trở thành gánh nặng của xã hội.

3c) Những người còn độc thân của cựu nhân viên của chính phủ Hoa Kỳ hoặc các hãng tư đã được chấp thuận là người tam dung vì công ích, chỉ được phép đi theo cha mẹ tới Hoa Kỳ nếu những người con này dưới 21 tuổi.

Please see the reverse for an English translation
(Xin coi bản dịch tiếng Anh ở mặt sau)

THE IMMIGRATION AND NATURALIZATION SERVICE
OF THE UNITED STATES OF AMERICA

Dear/Kính gửi TRAN VAN DAT
(ODP applicant/Tên người đứng đơn)

IV# _____

- 1) ☐ We regret we are unable to approve your application for refugee resettlement admission to the United States.

To be resettled in the United States as a refugee, an applicant must meet the statutory definition of refugee contained in section 101(a)(42) of the Immigration and Nationality Act (INA), as amended. Refugee status can be approved only if the applicant establishes a credible claim of persecution or a well-founded fear of persecution on account of race, religion, nationality, membership in a particular social group, or political opinion. Additionally, all applicants for refugee status in the United States must establish that they are not precluded from entry into the United States under other sections of law.

During your interview with an officer of the United States Immigration and Naturalization Service (INS), your claim to having been persecuted or having a well-founded fear of persecution was reviewed. At that time, you were given the opportunity to present evidence, documentation, and/or an accumulation of detail through verbal testimony of the events or circumstances that support your claim of persecution or a well-founded fear of persecution. After carefully reviewing your account of these events and surrounding circumstances, it has been determined that you do not qualify for refugee status.

- 2) ☐ You may be eligible for Public Interest Parole (see attached letter).

- 3) ☐ We are unable to approve your application for resettlement in the United States under the Public Interest Parole program because you do not meet the criteria indicated below:

3a) ☐ Married sons and daughters (of former re-education camp detainees who are eligible as refugees) must have approved petitions filed on their behalf, or on behalf of their spouse, by a sibling or closer relation who is currently residing in the United States, who is willing to pay transportation costs, and who demonstrates that he/she has the financial ability to support the parolees to ensure they do not become public charges.

3b) ☐ Former US government or private company employees who are not eligible for refugee status may be considered for public interest parole only if they have siblings or closer relations currently residing in the United States who are willing to pay transportation costs and demonstrate that they have the financial ability to support the parolees to ensure they do not become public charges.

3c) ☐ Unmarried children of former US government or private company employees who are approved as Public Interest Parolees are allowed to accompany their parents to the United States only if the children are under the age of twenty-one.

3d) ☐ NOT 101 (a)(42)


Elizabeth A. Insdale
Officer of the US Immigration and Naturalization Service
Viện Chức Sở Di Trú Nhập Cư Và Nhập Tịch Hoa Kỳ

12 MAY 1994

Date/Ngày

Chào bà. Tình yêu của tôi vẫn còn.

Một người bạn thân đã cho tôi địa chỉ của bà khi tôi cần chia sẻ về việc đáng buồn của tôi.

Chết là đường đột, nhưng với những bạn vào đình Kém Bà đã nỗ lực để. Vàng quả là một gánh nặng, đang không chế tôi về việc xảy ra làm tôi ngỡ ngàng, chẳng hiểu!

Bà đã trình bày tường tận trong đơn khiếu nại. Tuy nhiên tôi muốn trình bày thêm về thực trạng gia đình tôi cùng bà.

Những hậu quả của việc tôi bị bắt năm 1977 cho đến giờ này vẫn còn ảnh hưởng trầm trọng đến vận mệnh gia đình tôi. Những đứa con lớn của tôi không đủ điều kiện để tiếp tục theo học nữa. Sự nghiệp khó đã tạo ra sự lo buồn + thiếu hụt của mẹ tôi, và bà đã chết năm 1990. Vợ tôi lo buồn và lo lắng quá mức đến mức chứng suy tim cấp 3. Tháng 12/1993 mới không được nghỉ thôi cấp cứu chắc đã chết! Nhưng kể từ cuối gia đình tôi thoát được tai họa này, nhưng chúng tôi đã phải hy sinh đến các kiệt kinh tế gia đình.

Ngay sau khi được thả và nhất là sau ngày được thả quyền công dân (4-1984) tôi đã tận lực xoay sở để cải thiện tình hình ngay sau khi về quê, nhưng những vấn đề này vẫn chưa đến với tôi. Gần tại phòng "từ ngày 12-5-1974 phải đoán có hỏi tôi là: sau khi được thả quyền công dân tôi có bị làm khó dễ gì? Tôi trả lời là từ ngày đó tôi không còn phải thường xuyên đi làm công tác như trước nữa. Nhưng thưa bà: thực tế tôi vẫn còn bị xét nét đủ thứ. Chẳng hạn năm 1985 tôi đã cố gắng tổng được 9,5 ha cà phê trong điều kiện quá khắc khổ: thiếu nước, không đủ phân bón, thiếu tư, thiếu máy bơm nước, dầy tược. Với những điều kiện như vậy làm sao sản lượng của tôi bằng những người đi phân bón đầu tư; nhưng tôi vẫn phải chịu thuế như họ. Những đơn khiếu nại của tôi không được xem xét thoả đáng. Tôi đành phải bán cà phê vì không thể duy trì mãi nữa. Chỉ có những "tổ" này mới giúp tôi mới qua khỏi những tai ương này!

PARAVION VIA AIR MAIL

Được đi đình cũ tạo Hoà Kỳ đó là niềm vui của gia đình
tôi. Thật là vui, còn tôi, họ đã mất tất cả vì tôi.

Những ngày, điều kiện ấy đã vượt khỏi tâm tay chúng tôi!

Người bạn thân khuyển tôi hãy mau chóng gửi thư về những
giấy tờ này đến bà.

Bởi tình rằng bà đã thấu đáo nỗi bức xúc đang có trong
tôi và bà không nỡ phiền hà khi phải đọc những chi tiết
mà tôi trình bày. Xin bà, bằng khả năng sẵn có giải
quả cho gia đình tôi khỏi những âu lo thêm chi tiết này.
Bà rất độc ởn bà và cầu xin chúa chúc lành cho bà.

Gia Kiên Đồng Nai, ngày 22-5-1994

Branthong

Ngô Đức

Branthong

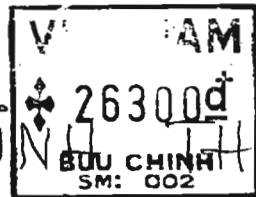
Xin bố cáo thư
li lạc vi li bái
cải tạo từ 19.5.77
đến 10.1.82. và ghi
bà hân rầy thay vì
số quan hải quân
- có giấy xác nhận



VIETNAM AIRLINES

VIA AIR MAIL

MRS
PAR AVION

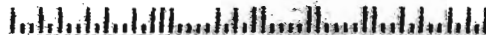


P.O Box 5435

Arlington VA. 22205-0635

U.S.A

MAY 31 1994



FROM: Soán Văn Đạt
27/4C Đồng Bã Gia Kiêm
Thống Nhất Đồng Nai (s.VN)